

Số: 2759/SCT-QLTM

Quảng Ngãi, ngày 23 tháng 12 năm 2021

V/v báo cáo một số chỉ tiêu  
kinh tế về thương mại địa phương

Kính gửi: Vụ Thị trường trong nước – Bộ Công Thương

Sở Công Thương Quảng Ngãi tiếp nhận Công văn số 7894/BCT-TTTN ngày 10/12/2021 của Bộ Công Thương về việc báo cáo một số chỉ tiêu kinh tế ngành Công thương về hạ tầng thương mại, Sở Công Thương Quảng Ngãi kính báo cáo như sau:

**1. Tình hình phát triển và quản lý hạ tầng thương mại tại địa phương (phụ lục đính kèm).**

**2. Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng tại Quảng Ngãi**

- Tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng năm 2021 ước đạt 51.974 tỷ đồng, đạt 95% kế hoạch năm, giảm 3,6% so với năm 2020. Nguyên nhân đạt 95% chỉ tiêu so với kế hoạch năm chủ yếu là do ảnh hưởng của dịch bệnh Covid-19 bùng phát kéo dài, gây thiệt hại nặng về kinh tế dẫn đến giảm mạnh nhu cầu tiêu dùng hàng hóa và dịch vụ, đặc biệt ảnh hưởng mạnh đến các loại hình dịch vụ.

- Dự kiến năm 2022 tổng mức bán lẻ hàng hóa và doanh thu dịch vụ tiêu dùng đạt 55.000 tỷ đồng, tăng 5,8% so với ước thực hiện năm 2021.

**3. Đề xuất, kiến nghị**

a. Kinh phí đầu tư phát triển chợ

Thực hiện chủ trương chung về việc khuyến khích xã hội hóa đầu tư chợ, tỉnh Quảng Ngãi đã tích cực kêu gọi xã hội hóa đầu tư chợ trên địa bàn tỉnh. Tuy nhiên phần lớn các chợ trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nằm ở địa bàn nông thôn, quy mô nhỏ, số hộ kinh doanh ít, hiện nay đã bị xuống cấp, chợ chưa đủ điều kiện xếp hạng (chợ tạm); khả năng đầu tư, thu hồi vốn chậm, dẫn đến việc kêu gọi đầu tư, quản lý chợ bằng hình thức xã hội hóa gặp nhiều khó khăn. Do đó, kính đề nghị Trung ương quan tâm, hỗ trợ bố trí vốn đầu tư xây dựng đối với chợ nông thôn, miền núi nhằm đáp ứng nhu cầu mua sắm của bà con nhân dân, sớm khắc phục tình trạng chợ không đáp ứng yêu cầu theo quy định.

b. Tồn tại vướng mắc trong công tác quản lý nhà nước lĩnh vực hạ tầng thương mại

- Lĩnh vực quản lý và phát triển chợ

Hiện nay, công tác quản lý nhà nước về Chợ được thực hiện theo Nghị định số 02/2003/NĐ-CP ngày 14/01/2003 của Chính phủ về phát triển và quản lý chợ; Nghị định số 114/2009/NĐ-CP ngày 23/12/2009 của Chính phủ về sửa đổi,

bổ sung một số điều của Nghị định số 02/2003/NĐ-CP về phát triển và quản lý chợ.

Đến nay, nhiều quy định tại các nghị định trên không còn phù hợp tình hình thực tế, phát sinh nhiều bất cập so với một số quy định liên quan cụ thể: Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP chưa quy định rõ về hình thức, thủ tục đầu tư xây dựng quản lý, kinh doanh khai thác chợ; chưa ban hành hướng dẫn về quy trình chuyển đổi mô hình kinh doanh, khai thác và quản lý chợ... Ngoài ra, Nghị định 02/2003/NĐ-CP và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP có những quy định bất cập so với Luật Đầu tư, Luật Đất đai, Luật Quản lý, sử dụng tài sản công...Sở Công Thương Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Công Thương sớm tham mưu, đề xuất ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác quản lý và phát triển chợ thay thế Nghị định số 02/2003/NĐ-CP và Nghị định số 114/2009/NĐ-CP.

*- Lĩnh vực Trung tâm thương mại và Siêu thị*

Công tác quản lý nhà nước về Trung tâm thương mại và Siêu thị hiện được thực hiện theo Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM ngày 24/9/2004 của Bộ Thương mại (nay là Bộ Công Thương) về việc ban hành Quy chế siêu thị, trung tâm thương mại. Quyết định này được ban hành từ năm 2004, trong quá trình thực hiện, Sở Công Thương tỉnh Quảng Ngãi nhận thấy Quyết định 1371 có một số điểm không còn phù hợp tình hình thực tế đối với công tác quản lý nhà nước về Trung tâm thương mại, Siêu thị hiện nay, cụ thể:

+ Theo Quyết định 1371 ban hành Quy chế Siêu thị, Trung tâm thương mại chỉ quy định đối với siêu thị hạng 1, 2 và 3 (diện tích kinh doanh tối thiểu 500m<sup>2</sup>, đối với siêu thị chuyên doanh là 250m<sup>2</sup>), không quy định về siêu thị mini, cửa hàng tiện lợi. Tuy nhiên theo Quyết định 4800/QĐ-BCT ngày 08/12/2016 về việc hướng dẫn thực hiện và xét công nhận Tiêu chí cơ sở hạ tầng thương mại nông thôn trong Bộ tiêu chí quốc gia về xã nông thôn mới giai đoạn 2016-2020 thì có đề cập đến siêu thị mini và thực tế hiện nay các cửa hàng tiện lợi kinh doanh dưới hình thức siêu thị thu nhỏ hoạt động ngày càng nhiều trên địa bàn tỉnh Quảng Ngãi nói riêng và cả nước nói chung. Do đó, đề nghị bổ sung quy định đối với siêu thị mini và cửa hàng tiện lợi kinh doanh dưới hình thức siêu thị thu nhỏ; đồng thời có quy định phân biệt giữa siêu thị mini và cửa hàng tiện lợi.

+ Hiện nay việc đặt tên biển hiệu Trung tâm thương mại và Siêu thị thực tế rất phong phú và đa dạng, tuy nhiên Quyết định 1371 hướng dẫn đặt tên biển hiệu Trung tâm thương mại và Siêu thị áp dụng tại thời điểm này là chưa cụ thể và không còn phù hợp.

+ Quyết định 1371 quy định, Sở Thương mại (nay là Sở Công Thương) phê duyệt Nội quy của các Siêu thị, Trung tâm thương mại (nội quy do doanh nghiệp tự xây dựng). Nội dung này Sở Công Thương Quảng Ngãi nhận thấy đến nay là không cần thiết, đề xuất thay đổi thành doanh nghiệp tự xây dựng và phê duyệt Nội quy của đơn vị đảm bảo không vi phạm Luật Bảo vệ quyền lợi người tiêu dùng.

+ Hiện nay trường hợp Siêu thị thuê mặt bằng của Trung tâm thương mại để hoạt động kinh doanh là khá phổ biến, vậy đối với những trường hợp này việc quy định tiêu chí đánh giá phân hạng Siêu thị là như thế nào? Đối với những nội dung như: có thiết kế và trang thiết bị kỹ thuật đảm bảo yêu cầu phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường của Siêu thị và Trung tâm thương mại là chung hay riêng?

+ Quyết định 1371 chưa hướng dẫn rõ tiêu chuẩn đánh giá phân hạng Siêu thị, trung tâm thương mại như: công trình kiến trúc vững chắc, có thiết kế và trang thiết bị kỹ thuật tiên tiến, hiện đại, đảm bảo các yêu cầu phòng cháy chữa cháy, vệ sinh môi trường, an ninh, an toàn dẫn đến việc hướng dẫn thực hiện đánh giá phân hạng Siêu thị, Trung tâm thương mại giữa các địa phương là không đồng nhất.

+ Ngoài ra Quyết định 1371 không quy định việc đánh giá phân hạng, phê duyệt nội quy của Siêu thị, Trung tâm thương mại được thực hiện trước hay sau khi Siêu thị, Trung tâm thương mại đi vào hoạt động, dẫn đến công tác quản lý nhà nước đối với nội dung này chưa rõ ràng, khó quản lý.

Với những bất cập nêu trên Sở Công Thương Quảng Ngãi kính đề nghị Bộ Công Thương sớm ban hành văn bản quy phạm pháp luật quy định về công tác quản lý nhà nước đối với Siêu thị, Trung tâm thương mại thay thế Quyết định số 1371/2004/QĐ-BTM ngày 24 tháng 9 năm 2004 của Bộ trưởng Bộ Thương mại về việc ban hành Quy chế Siêu thị, Trung tâm thương mại.

Sở Công Thương Quảng Ngãi kính báo cáo./.

**Nơi nhận:**

- Như trên;
- GD, các PGD Sở;
- Lưu: VT, QLTM.



**GIÁM ĐỐC**

**Võ Văn Rân**

**PHỤ LỤC**  
**BÁO CÁO MỘT SỐ CHỈ TIÊU VỀ HẠ TẦNG THƯƠNG MẠI**  
(Kèm theo Công văn số 2759/SCT-QLTM ngày 23 tháng 12 năm 2021)

Stt	Nội dung	Số lượng	Thay đổi so với năm trước	Ghi chú
<b>I</b>	Tổng số trung tâm thương mại	2	0	
1.1	Phân theo hạng			
	- Hạng I			
	- Hạng II			
	- Hạng III	2		
1.2	Số TTTM thành lập mới năm 2021	0		
1.4	Số TTTM ngừng hoạt động năm 2021	0		
<b>II</b>	Tổng số siêu thị	8		
1.1	Phân theo hạng			
	- Hạng 1	2		
	- Hạng 2	1		
	- Hạng 3	5		
1.2	Phân theo loại hình kinh doanh			
	- Tổng hợp	6		
	- Chuyên ngành	2		
1.3	Số siêu thị thành lập mới năm 2021	0		
1.4	Số siêu thị ngừng hoạt động năm 2021	0		
<b>III</b>	Số lượng cửa hàng tiện lợi	8		
<b>IV</b>	Số lượng cửa hàng chuyên doanh	964		
<b>V</b>	Số lượng cửa hàng tạp hóa, thực phẩm truyền thống	3853		
<b>VI</b>	Tổng số chợ	146		
1	Chợ trong quy hoạch	146		
1.1	Phân theo địa bàn			
	- Chợ thành thị	18		
	- Chợ nông thôn	128		
1.2	Phân theo hạng chợ			
	- Chợ hạng 1	3		
	- Chợ hạng 2	10		
	- Chợ hạng 3	133		
1.3	Phân theo tính chất xây dựng			
	- Chợ kiên cố	51		
	- Chợ bán kiên cố	61		
	- Chợ tạm	34		
1.4	Phân theo tính chất kinh doanh			
	- Chợ đầu mối, bao gồm:	1		
	+ Chợ đầu mối chuyên doanh	1		
	+ Chợ đầu mối tổng hợp	0		
	- Chợ bán lẻ	145		
1.5	Phân theo hình thức quản lý			
	+ Số doanh nghiệp quản lý chợ	6		
	Số chợ do doanh nghiệp quản lý	6		

	+ Số hợp tác xã quản lý chợ	13		
	Số chợ do hợp tác xã quản lý	13		
	+ Số hộ kinh doanh, quản lý chợ	0		
	Số chợ do hộ kinh doanh, quản lý chợ quản lý	0		
	+ Ban quản lý chợ	52		
	+ Tổ quản lý chợ	75		
	+ Số chợ có các hình thức quản lý khác (do UBND xã quản lý, ...)	0		
1.6	Số chợ được chuyển đổi mô hình quản lý từ BQL, TQL sang DN, HTX năm 2021	0		
1.7	Chợ xây mới năm 2021	1		
1.8	Chợ nâng cấp, cải tạo năm 2021	0		
1.9	Chợ giải tỏa, di dời. Bao gồm:	0		
	- Chợ đã giải tỏa, di dời			
	- Chợ có kế hoạch giải tỏa, di dời			
2	Chợ khác			
	- Chợ ngoài quy hoạch			
	- Chợ đêm (nếu có)	0		
	- Chợ nổi (nếu có)			
3	Chợ biên giới (nếu có)	0		
4	Chợ vùng đồng bào dân tộc (nếu có)	0		
<b>VII</b>	<b>Tổng số trung tâm logistics</b>	<b>0</b>		
	+ Hạng I			
	+ Hạng II			
	+ Trung tâm logistics cấp tỉnh, địa phương			
	+ Trung tâm logistics chuyên dụng hàng không			